TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 39/2023/HS-ST
Ngày: 17-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa	Ông Nguyễn Duy Hoài
-Thẩm phán:	Ông Nguyễn Hữu Hồng
- Các Hội thẩm nhân dân:	1. Ông Nguyễn Đắc Văn
	2. Bà Nguyễn Thị Kim Lan
	3. Bà Nguyễn Thị Tường Vi

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Hoàng Quốc Huy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Hồng Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 17/8/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 20/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 175/2023/QĐXXST-HS ngày 02/8/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Thị Bích Tr**; sinh ngày: 19/05/1987, tại Lâm Đồng; nơi ĐKHKTT: Số 36 đường P, Tổ 8A, phường LT, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng; nơi thuê trọ: Số 56 đường P, Tổ 8A, phường LT, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm thuê; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; học vấn: 6/12; con ông: Phạm Bá D, sinh năm: 1958; con bà: Nguyễn Thị Bích Ng, sinh năm: 1964; chồng: Vũ Quốc Th, sinh năm: 1981; con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không

- Bị cáo bị bắt ngày 15/04/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Hữu Hồng – Văn phòng Luật sư Lê Thị Tuyết Nhung; Đoàn Luật sư tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

** Bị hại:*

- Bà Nguyễn Thị Như S, sinh năm: 1984; nơi cư trú: số 2A, đường N, phường B, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

- Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm: 1988; nơi cư trú: thôn 1, xã LA, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

- Ông Nguyễn Đăng H, sinh năm: 1994; nơi cư trú: thôn N, xã Ninh Gia, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

- Bà Lưu Thị Nh, sinh năm: 1994; nơi cư trú: số 121, đường N, thôn Ánh M 3, xã Lộc Châu, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Nông Thị Thảo, sinh năm: 1973; nơi cư trú: thôn 8B, xã Lộc Thành, huyện Bảo Lâm, Lâm Đồng. Có mặt.

- Bà Nguyễn Thị Lệ Thủy, sinh năm 1956; nơi cư trú: 30 Bạch Đằng, phường Lộc Tiến, thành phố Bảo Lộc, Lâm Đồng. Vắng mặt.

- Bà Vũ Thị Nhị, sinh năm 1986; nơi cư trú: số 2/3 Phạm Phú Thứ, Phường B' Lao, thành phố Bảo Lộc, Lâm Đồng. Vắng mặt

- Bà Ngô Thị Mai Duyên, sinh năm 1988; nơi cư trú: Số 884 Trần Phú, xã Lộc Châu, thành phố Bảo Lộc, Lâm Đồng. Có mặt

Người làm chứng:

- Bà Đinh Thị Bền, sinh năm 1966; nơi cư trú: 134 Mạc Đỉnh Chi, Phường 2, thành phố Bảo Lộc, Lâm Đồng. Vắng mặt.

- Ông Nông Chí Phú, sinh năm 1982; nơi cư trú: Thôn 6, xã Lộc Thành, huyện Bảo Lâm, Lâm Đồng. Có mặt.

- Ông Vũ Quốc Thắng, sinh năm 1981; nơi cư trú: 56 Phùng Hưng, phường Lộc Tiến, thành phố Bảo Lộc, Lâm Đồng. Vắng mặt

- Ông Kiều Minh Vương, sinh năm 1987; nơi cư trú: Số 1223/20 Trần Phú, phường Lộc Tiến, thành phố Bảo Lộc, Lâm Đồng. Vắng mặt.

-Bà Hà Thị Kim Phượng, sinh năm 1988; nơi cư trú: thôn Phú Bình, xã Phú Hội, huyện Đức Trọng, Lâm Đồng. Vắng mặt.

- Ông Nguyễn Đăng Long, sinh năm 1988; nơi cư trú: thôn Đại Ninh, xã Ninh Gia, huyện Đức Trọng, Lâm Đồng. Có mặt.

- Ông Ngô Sơn Thủy, sinh năm 1971; nơi cư trú: số 242 Nguyễn Thị Kiểm, phường Tân Thới Hiệp, Quận 12, thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong thời gian từ tháng 11/2016 đến tháng 3/2022, để có tiền tiêu xài cá nhân và trả nợ Phạm Thị Bích Tr đã nhiều lần thực hiện hành phạm tội cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng tháng 11/2016, Phạm Thị Bích Tr vay mượn tiền của nhiều người dẫn đến không có khả năng trả nợ. Do đó, Tr đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của chị Nguyễn Thị Như S, sinh năm: 1984, nơi cư trú: số 2A, đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường B'Lao, thành phố Bảo Lộc. Thực hiện ý định trên, vào ngày 24/11/2016, Tr đến nhà của chị Sương để thuê xe ô tô rồi mang đi cầm cố. Chị Sương đồng ý cho Tr thuê 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu Toyota Innova màu ghi vàng biển số 49A-122.48 trong thời hạn một tháng với số tiền là 12.000.000đ/tháng, đồng thời giao một bản phô tô giấy đăng ký xe ô tô biển số 49A-122.48 mang tên Nguyễn Phi Anh cho Tr. Sau khi thuê được xe thì Tr đã lên mạng Internet đặt làm giả một giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 49A-122.48 mang tên Phạm Thị Bích Tr. Đến ngày 25/11/2016, Tr đến khu vực nghĩa trang Tân Bùi thuộc xã Lộc Châu, thành phố Bảo Lộc để nhận giấy đăng ký xe ô tô giả từ một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) với giá là 2.500.000 đồng. Sau đó, Tr đã liên hệ với anh Nông Chí Phú, sinh năm: 1982, nơi cư trú: thôn 6, xã Lộc Thành, huyện Bảo Lâm để nhờ tìm nơi cầm cố xe ô tô, anh Phú đã giới thiệu chị Nông Thị Thảo, sinh năm: 1973, nơi cư trú: thôn 8B, xã Lộc Thành, huyện Bảo Lâm cho Tr. Sau đó Tr điều khiển xe ô tô biển số 49A-122.48 và cầm theo giấy đăng ký xe giả đi đến nhà chị Thảo để cầm cố xe. Tại nhà của chị Thảo, Tr đã đưa giấy đăng ký xe ô tô biển số 49A-122.48 giả và một bản chứng minh phô tô của Tr nhằm làm cho chị Thảo tin tưởng đây là xe ô tô của Tr. Sau đó, chị Thảo đồng ý cầm cố chiếc xe này cho Tr với số tiền là 250.000.000 đồng thời hạn 01 tháng. Số tiền có được Tr đã trả nợ cho anh Kiều Minh Vương, sinh năm: 1987, nơi cư trú: số 1223/20, đường Trần Phú, phường Lộc Tiến, thành phố Bảo Lộc số tiền 100.000.000 đồng và trả cho người tên Tùng số tiền là 40.000.000 đồng. Số tiền còn lại bị cáo Tr tiêu xài cá nhân hết. Đến thời hạn trả xe nhưng chị Sương không liên lạc được với Tr nên đã sử dụng định vị GPS thì phát hiện xe ô tô của mình đang ở xã Lộc Thành, huyện Bảo Lâm nên chị Sương đi kiểm tra thì biết được Tr đã cầm cố xe cho chị Nông Thị Thảo, do vậy chị Sương đã trình bào sự việc lên cơ quan Công an. (BL: 273-291; 292- 297; 302- 325; 566- 567; 571- 573).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 06/KL – HĐĐG ngày 20 tháng 01 năm 2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng, thành phố Bảo Lộc xác

định xe ô tô con loại 7 chỗ, nhãn hiệu Toyota Innova, màu ghi vàng, biển số 49A-122.48 có giá trị được xác định là 250.000.000 đồng. (BL: 247).

Tại bản kết luận giám định số: 620 ngày 04/4/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng xác định giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 004045, tên chủ xe: Phạm Thị Bích Tr, địa chỉ: Tổ 8A, phường Lộc Tiến, thành phố Bảo Lộc, Lâm Đồng do Công an tỉnh Lâm Đồng cấp 27/01/2015 của xe nhãn hiệu TOYOTA, loại INNOVA, số khung:41G389004178, số máy: 1TR6577825, màu sơn: ghi vàng, dung tích 1998, biển số 49A-122.48 không phải là loại giấy Chứng nhận đăng ký xe ô tô do Bộ Công an phát hành. (BL: 252).

Tại bản kết luận giám định số: 621 ngày 07/4/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng xác định chữ ký, chữ viết ghi họ tên Phạm Thị Bích Tr trên các tài liệu là hợp đồng thuê xe lập ngày 24/11/2016 đại diện bên B có chữ ký, chữ viết ghi họ tên Phạm Thị Bích Tr và giấy có nội dung mượn tiền mang tên Phạm Thị Bích Tr đề ngày 26/11/2016 ở mục người vay có chữ ký, chữ viết ghi họ tên Phạm Thị Bích Tr với chữ ký, chữ viết trên mẫu so sánh là hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất công chứng tại văn phòng công chứng Phú Sơn ngày 08/3/2013 là do cùng một người ký và viết ra. (BL: 258).

Vụ thứ hai: Vào tháng 10 năm 2020, tại thời điểm này Tr nợ nần nhiều người nên nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền của anh Nguyễn Văn Th, sinh năm: 1988, nơi cư trú: Thôn 1, xã LA, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng. Thực hiện ý định chiếm đoạt trên, mặc dù Tr không có quen biết với ai tại thành phố Hồ Chí Minh để lấy bia Tiger giá rẻ. Ngày 03/10/2020 Phạm Thị Bích Tr đã sử dụng tài khoản Zalo "Tĩnh Lặng" đăng ký bằng số điện thoại "0328.011.576" rồi nhắn tin vào tài khoản Zalo "Bđs Thành Nguyễn" đăng ký bằng số điện thoại "0961716268" của anh Nguyễn Văn Th với nội dung Tr đang kinh doanh và biết nơi lấy bia Tiger giá gốc là 270.000đ/thùng rẻ hơn giá thị trường từ 30.000đ đến 40.000đ/thùng tại Tp. Hồ Chí Minh và rủ anh Thành làm ăn chung. Anh Thành tin tưởng nên đã đồng ý đặt mua của Tr 170 thùng bia Tiger với giá với giá 45.900.000 đồng. Đến ngày 03/10/2020, anh Thành đã giao số tiền 45.900.000 đồng đặt mua bia Tiger cho Tr đồng thời thỏa thuận 01 tuần sau Tr sẽ giao hàng. Sau khi chiếm đoạt của anh Thành thì Tr đã sử dụng tiền để trả nợ và tiêu xài cá nhân hết. Đến thời hạn nhưng Tr không giao bia như thỏa thuận nên anh Thành đã yêu cầu Tr viết một tờ giấy xác nhận về việc đã nhận số tiền 45.900.000 đồng đặt mua bia Tiger của anh Thành, sau khi viết giấy xong thì Tr hứa hẹn đến ngày 21/10/2020, sẽ giao hàng đầy đủ cho anh Thành. Đến thời hạn do sợ bị anh Thành tố cáo đến Cơ quan Công an, do vậy Tr đã đến cửa hàng tạp hóa "Cô Bền" của bà Đinh Thị Bền, sinh năm: 1966, địa chỉ: số 134, đường Mạc Đĩnh

Chi, Phường 2, thành phố Bảo Lộc đặt mua nhiều lần (03 lần) với tổng số 106 thùng bia Tiger với giá 330.000đ/thùng rồi thuê xe ba gác chở đến địa chỉ: số 44 Lê Thị Pha, Phường 1, thành phố Bảo Lộc để giao cho anh Thành và thông báo cho anh Thành biết giá bia là 270.000đ/thùng như đã thỏa thuận từ trước. Còn lại Tr không trả cho anh Thành, nên anh Thành đã làm đơn tố cáo đến Công an thành phố Bảo Lộc. (BL: 405- 417; 419- 424; 433- 434; 435- 436; 561- 562; 566- 567; 571- 573).

Tại bản kết luận giám định số: 712 ngày 15 tháng 8 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng xác định chữ ký, chữ viết ghi tên Phạm Thị Bích Tr trong tờ giấy vở ô ly nhãn hiệu TTBOOK tài liệu gửi giám định được ký hiệu là A so với chữ ký, chữ viết của Phạm Thị Bích Tr trên bản tự khai ngày 11/5/2022 là tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M do cùng một người ký và viết ra. (BL: 389).

***Vụ thứ 3*:** Vào khoảng đầu năm 2022, Phạm Thị Bích Tr nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền của anh Nguyễn Đăng H, sinh năm: 1994, nơi cư trú: thôn Ninh Hòa, xã Ninh Gia, huyện Đức Trọng. Thực hiện ý định trên, ngày 04/3/2022, cũng bằng thụ đoạn như vụ thứ hai, Tr đã sử dụng tài khoản Zalo "Tĩnh Lặng" nhắn tin vào tài khoản Zalo "Thu mua xe cu" của anh Nguyễn Đăng H với nội dung "*Tr có kinh doanh và biết nơi lấy bia Tiger giá gốc rẻ hơn giá thị trường từ 30.000đ đến 40.000đ*" và rủ anh Hoàng làm ăn chung. Để tạo lòng tin cho anh Hoàng, Tr gửi cho anh Hoàng các hình ảnh về kho chứa bia Tiger và nhắn địa chỉ nhà để anh Hoàng đến liên hệ. Đến khoảng 10 giờ ngày 05/3/2022, anh Nguyễn Đăng H cùng anh Nguyễn Đăng Long, sinh năm: 1988, nơi cư trú: thôn Đại Ninh, xã Ninh Gia, huyện Đức Trọng và chị Hà Thị Kim Phượng, sinh năm: 1988, nơi cư trú: thôn Bình Phú, xã Phú Hội, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng đến nhà của Tr tại địa chỉ: Số 56, đường Phùng Hưng, phường Lộc Tiến, thành phố Bảo Lộc để liên hệ mua bia Tiger. Anh Hoàng thỏa thuận đặt mua 500 thùng bia Tiger với giá là 135.000.000 đồng. Tr thỏa thuận với anh Hoàng vào ngày 06/3/2022 thì sẽ giao hàng. Sau đó, anh Hoàng đã chuyển số tiền 135.000.000đ qua ứng dụng Internet banking của tài khoản số: 0911111149, mang tên Nguyễn Đăng H, đăng ký tại Ngân hàng MBBank vào tài khoản số: 0328011576 mang tên Phạm Thị Bích Tr, đăng ký tại Ngân hàng MBBank – Chi nhánh Bảo Lộc cho Tr. Đến ngày 06/3/2022, nhằm mục đích để kéo dài thời gian và để cho anh Hoàng tin tưởng nên Tr đã soạn sẵn tin nhắn với nội dung chậm giao hàng sau đó gửi cho anh Ngô Sơn Thủy, sinh năm: 1971, nơi cư trú: số 242, đường Nguyễn Thị Kiểm, phường Tân Thới Hiệp, quận 12, Tp. Hồ Chí Minh sử dụng tài khoản Zalo "Thanh Thuy" đăng ký bằng số điện thoại

"0328349948" rồi nói anh Thủy chuyển lại tin nhắn này cho Tr, sau đó Tr chụp ảnh tin nhắn rồi gửi cho anh Hoàng và thông báo về việc xe giao hàng chưa đến kịp nên hẹn anh Hoàng đến sáng ngày 07/3/2022 sẽ giao hàng. Đến ngày 07/3/2022, do không nhận được bia nên anh Hoàng đã yêu cầu Tr trả lại số tiền 135.000.000 đồng, tuy nhiên Tr chỉ trả cho anh Hoàng được số tiền 15.000.000 đồng. Do đó, anh Hoàng đã làm đơn tố cáo gửi đến Công an thành phố Bảo Lộc. Đối với số tiền 135.000.00 đồng, Tr chiếm đoạt được thì đã dùng để tiêu xài cá nhân và trả nợ là chị Ngô Thị Mai Duyên, sinh năm: 1988, nơi cư trú: số 994/34, Quốc lộ 20, xã Lộc Châu, thành phố Bảo Lộc; Trả nợ số tiền 10.000.000 đồng cho bà Nguyễn Thị Lệ Thủy, sinh năm: 1956, nơi cư trú: số 30, đường Bạch Đằng, phường Lộc Tiến, thành phố Bảo Lộc; Trả cho chị Vũ Thị Nhị, sinh năm: 1986, nơi cư trú: số 2/3, đường Phạm Phú Thứ, phường B'Lao, thành phố Bảo Lộc số tiền 15.000.000 đồng. (BL: 44- 51; 86- 104; 560; 566- 567; 571- 573).

***Vụ thứ 4*:** Vào năm 2022, Phạm Thị Bích Tr đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền của chị Lưu Thị Nh, sinh năm: 1994, nơi cư trú: số 121, đường Ngô Tất Tố, thôn Ánh Mai 3, xã Lộc Châu, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng. Thực hiện ý định trên, ngày 12/3/2022 bị cáo Tr đã sử dụng tài khoản Zalo "Tĩnh Lặng" nhắn tin vào tài khoản Zalo "Lưu Nhẫn" của chị Lưu Thị Nh với nội dung đưa ra thông tin gian dối về việc rủ chị Nhẫn hợp tác làm ăn chung thông qua hình thức mua bia Tiger ở Tp. Hồ Chí Minh rồi bỏ sỉ lẻ cho các cửa hàng tạp hóa ở thành phố Bảo Lộc để bán lấy lời, nhằm để chị Nhẫn tin tưởng, Tr đưa ra thông tin gian dối về việc có người quen ở Tp Hồ Chí Minh làm nhà máy bia Tiger nên lấy được bia Tiger giá rẻ với giá là 270.000đ/thùng, rẻ hơn giá thị trường từ 30.000đ đến 40.000đ/thùng. Tưởng thật, chị Nhẫn đã tin tưởng và đặt mua 100 thùng bia Tiger tương đương với số tiền là 27.000.000 đồng. Đến khoảng 10 giờ ngày 12/3/2022, tại nhà của chị Nhẫn ở địa chỉ số 48, Nguyễn Trường Tộ, phường Lộc Tiến, thành phố Bảo Lộc chị Nhẫn đã đưa cho Tr số tiền là 22.000.000 đồng tiền mặt và 5.000.000 đồng chuyển khoản từ tài khoản số 5490205385670 của anh Ngô Phương Quyền, sinh năm: 1986, là chồng của chị Nhẫn đăng ký tại Ngân hàng Agribank vào tài khoản số 050113994484 đăng ký tại Ngân hàng Sacombank mang tên Vũ Quốc Thắng (chồng bị cáo Tr). Tr thỏa thuận với chị Nhẫn là 04 ngày sau sẽ có hàng giao cho chị Nhẫn. Đến thời hạn nhưng không nhận được bia Tiger nên chị Nhẫn đã liên hệ với Tr, thì Tr đã nói dối với chị Nhẫn là người giao bia đã bị công an bắt do trộm cắp bia của công ty và không liên lạc được với người quen ở Sài Gòn nên không có bia để giao cho chị Nhẫn. Đến ngày 22/3/2022, Tr tiếp tục nói dối với chị Nhẫn về việc mua thêm 200 thùng bia Tiger với giá là 56.000.000 đồng

thì hàng sẽ về. Chị Nhẫn đã đồng ý và đưa tiền mặt cho Tr số tiền là 6.000.000 đồng tại trước số 48, đường Nguyễn Trường Tộ, phường Lộc Tiến, thành phố Bảo Lộc và chuyển khoản số tiền 50.000.000 đồng từ tài khoản số: 5490205385670 của chồng chị Nhẫn là Ngô Phương Quyền vào tài khoản số 050113994484 đăng ký tại Ngân hàng Sacombank mang tên Vũ Quốc Thắng (chồng bị cáo Tr). Sau khi chiếm đoạt được tiền của chị Nhẫn thì Tr đã dùng để trả nợ và tiêu xài cá nhân hết. Do không nhận được bia nên chị Nhẫn đã nhiều lần yêu cầu Tr trả lại tiền thì Tr đã chuyển khoản trả lại cho chị Nhẫn số tiền 25.000.000 đồng. Số tiền còn lại là 58.000.000 đồng do Tr không trả lại nên chị Nhẫn đã trình báo đến cơ quan Công an. (BL: 447- 454; 474- 477; 559; 566-567; 571- 573).

Vật chứng thu giữ:

Thu giữ của Nông Thị Thảo: 01 cà vẹt xe số: 004045 đứng tên chủ sở hữu: Phạm Thị Bích Tr (bản chính); 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô biển số 49A-122.48; 01 giấy vay nợ đề ngày 26/11/2016 đứng tên người vay Phạm Thị Bích Tr (bản chính); 01 xe ô tô biển số 49A-122.48, nhãn hiệu TOYOTA, loại INNOVA, số khung: 41G389004178, số máy: 1TR6577825. (BL: 264).

Thu giữ của Phạm Thị Bích Tr: 01 ĐTDĐ hiệu sam sung A7.

Thu giữ của Nguyễn Thị Lệ Thủy giao nộp số tiền 10.000.000 đồng.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bảo Lộc đã tiến hành phong tỏa tài khoản ngân hàng số: 0328011576 mang tên Phạm Thị Bích Tr, sinh năm: 1987, nơi cư trú: tổ 8A, phường Lộc Tiến, thành phố Bảo Lộc gửi đến Ngân hàng TMCP Quân Đội - Chi nhánh Bảo Lộc. Hiện trong tài khoản còn số tiền là 313.700 đồng.

Về trách nhiệm dân sự:

Anh Nguyễn Đăng H yêu cầu bị cáo Tr bồi thường số tiền còn lại là 120.000.000 đồng, chị Lưu Thị Nh yêu cầu Tr bồi thường số tiền 58.000.000 đồng. Anh Nguyễn Văn Th yêu cầu Tr bồi thường số tiền 17.200.000 đồng.

Đối với chiếc xe 01 xe ô tô biển số 49A-122.48, nhãn hiệu TOYOTA, loại INNOVA, số khung: 41G389004178, số máy: 1TR6577825, màu ghi vàng. Sau khi phục vụ cho quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bảo Lộc đã Quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản cho chị Nguyễn Thị Như S là chủ sở hữu hợp pháp. (BL 265-266).

Tại bản Cáo trạng số 19/CT-VKS-P2 ngày 05/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng truy tố Phạm Thị Bích Tr đã phạm vào tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*" quy định tại điểm a khoản 4 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm

2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và tội "*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức*", quy định tại điểm c khoản 2 Điều 267 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện đúng như bản cáo trạng truy tố; không khiếu nại thắc mắc gì và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại anh Nguyễn Đăng H bị chiếm đoạt số tiền là 135.000.000 đồng, đã nhận 15.000.000 đồng, nay yêu cầu bị cáo Tr bồi thường số tiền còn lại là 120.000.000 đồng, chị Lưu Thị Nh bị chiếm đoạt số tiền 83.000.000 đồng, đã nhận 25.000.000đ nay yêu cầu bị cáo Tr bồi thường số tiền còn lại 58.000.000 đồng. Anh Nguyễn Văn Th bị chiếm đoạt 45.900.000 đồng, đã nhận 28.700.000 đồng nay yêu cầu bị cáo Tr bồi thường số tiền 17.200.000 đồng.

Tại phiên tòa, bà Nông Thị Thảo yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền gốc là 250.000.000 đồng và tiền lãi 07 năm x 1%/tháng = 200.000.000 đồng (bà Thảo bớt cho tròn số tiền). Tổng yêu cầu là 450.000.000 đồng (bốn trăm năm mươi triệu đồng). Bị cáo chấp nhận bồi thường theo yêu cầu của bà Thảo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Thị Bích Tr phạm tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*" và tội "*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức*"

Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 174; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015; xử phạt bị cáo Phạm Thị Bích Tr mức án từ 12 năm đến 13 năm tù về tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*"

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 267 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015; xử phạt bị cáo Phạm Thị Bích Tr mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội "*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức*".

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự, buộc bị cáo Phạm Thị Bích Tr phải chấp hành hình phạt chung cho cho cả hai tội là 14 năm đến 15 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Phạm Thị Bích Tr có trách nhiệm bồi thường cho anh Nguyễn Đăng H số tiền còn lại là 120.000.000 đồng, bồi thường chị Lưu Thị Nh số tiền còn lại 58.000.000 đồng; bồi thường anh Nguyễn Văn Th số tiền còn lại 17.200.000 đồng, bồi thường cho bà Nông Thị Thảo số tiền 250.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung A7, không kiểm tra chất lượng bên trong.

Đối với số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) do người liên quan bà Nguyễn Thị Lệ Thủy giao nộp khi biết số tiền là do bị cáo Tr chiếm đoạt của anh Nguyễn Đăng H mà có để trả nợ nên giao số tiền này cho anh Nguyễn Đăng H.

Luật sư bào chữa cho bị cáo thống nhất về tội danh, điều luật mà Viện kiểm sát truy tố; tuy nhiên xem xét hành vi lừa đảo của anh Thành, anh Hoàng và chị Nhẫn với số tiền còn lại nên bị cáo chỉ chiếm đoạt tổng số tiền là 445.200.000 đồng, bị cáo chỉ bị truy tố, xét xử ở khoản 3 Điều 174 Bộ luật Hình sự là phù hợp, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chủ động khắc phục một phần hậu quả nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sớm trở về làm ăn trả nợ cho các bị hại.

Bị cáo thống nhất lời trình bày của Luật sư và không có ý kiến tranh luận gì thêm.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin lỗi các bị hại, bị cáo đã ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận, do cần tiền trả nợ và tiêu xài cá nhân nên trong khoảng thời gian từ tháng 11/2016 đến tháng 3/2022 tại địa bàn thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng, Phạm Thị Bích Tr đã có hành vi đưa ra thông tin gian dối, để chiếm đoạt 01 xe ô tô BKS: 49A-122.48 của chị Nguyễn Thị Như S trị giá 250.000.000 đồng, sau đó đặt làm giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô giả rồi mang đi cầm cố cho bà Nông Thị Thảo lấy số tiền 250.000.000 đồng. Tiếp tục với hành vi lợi dụng sự tin tưởng của người khác,

bằng thủ đoạn gian dối trong việc mua bán bia Tiger giá rẻ, Phạm Thị Bích Tr đã chiếm đoạt của anh Nguyễn Văn Th số tiền là 45.900.000 đồng; anh Nguyễn Đăng H số tiền là 135.000.000 đồng và của chị Lưu Thị Nh số tiền 83.000.000 đồng. Tổng số tiền mà Tr đã chiếm đoạt của các bị hại là 513.900.000 đồng. Luật sư bào chữa cho bị cáo cho rằng xem xét lại số tiền bị cáo chiếm đoạt của các bị hại sau khi trừ số tiền bị cáo trước. Tuy nhiên, bị cáo đã đưa ra thông tin gian dối, lừa những người bị hại, sau khi nhận số tiền của các bị hại thì tội phạm đã hoàn thành từ thời điểm nhận tiền, việc bị cáo trả tiền hoặc giao bia là để khắc phục hậu quả nên lời bào chữa của Luật sư là không có căn cứ chấp nhận.

Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Kết luận giám định, vật chứng thu giữ, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phạm Thị Bích Tr phạm vào tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*" quy định tại điểm a khoản 4 Điều 174 Bộ luật hình sự 2015; vào tháng 11/2016 bị cáo có hành vi làm giả giấy tờ đăng ký xe ô tô và sử dụng để đem xe đi cầm cố nên hành vi của bị cáo cấu thành tội "*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan tổ chức*" theo điểm c khoản 2 Điều 267 Bộ luật hình sự 1999 là đúng quy định pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng; đã xâm hại đến khách thể quyền sở hữu tài sản của cá nhân; xâm hại đến hoạt động đúng đắn bình thường của các Cơ quan Nhà nước được pháp luật bảo vệ. Do vậy, cần quyết định mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; đánh giá nhân thân, bị cáo.

Bị cáo phạm tội nhiều lần nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng theo điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo phạm tội khi đang mang thai và nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi và quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, khắc phục một phần hậu quả, nên áp dụng điểm n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Việc Luật sư và Viện kiểm sát đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo khi chỉ bồi thường một phần nhỏ cho bị hại là không có căn cứ, Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là phù hợp.

Bị cáo phạm hai tội, nên quyết định hình phạt từng tội, sau đó tổng hợp chung theo quy định Điều 55 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về bồi thường thiệt hại: Buộc bị cáo Phạm Thị Bích Tr có trách nhiệm bồi thường cho anh Nguyễn Đăng H số tiền còn lại là 120.000.000 đồng, được trừ số tiền 10.000.000 đồng đã thu hồi; bồi thường cho chị Lưu Thị Nh số tiền còn lại 58.000.000 đồng; bồi thường cho anh Nguyễn Văn Th số tiền còn lại 17.200.000 đồng.

Tại phiên tòa bà Nông Thị Thảo và bị cáo thỏa thuận và thống nhất bồi thường cho bà Nông Thị Thảo số tiền 250.000.000 đồng và 200.000.000 đồng tiền lãi, xét sự thỏa thuận bồi thường là tự nguyện, không trái quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Buộc bị cáo bồi thường cho bà Nông Thị Thảo số tiền 450.000.000 đồng

[6] Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung A7, không kiểm tra chất lượng bên trong.

Đối với số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) do người liên quan bà Nguyễn Thị Lệ Thủy giao nộp khi biết số tiền là do bị cáo Tr chiếm đoạt của anh Nguyễn Đăng H mà có để trả nợ nên giao số tiền này cho anh Nguyễn Đăng H.

[7] Trong vụ án này, có Vũ Quốc Thắng (chồng của bị cáo Tr), quá trình điều tra xác định, bản thân Thắng không biết việc Tr có hành vi chiếm đoạt tài sản người khác.

Đối với Nguyễn Thị Lệ Thủy, Vũ Thị Nhi, Ngô Thị Mai Duyên là người được Tr chuyển tiền trả nợ, quá trình điều tra, xác định Thủy, Nhi, Duyên không biết số tiền mà Tr trả nợ cho mình là tiền do bị cáo Tr chiếm đoạt của người khác.

Đối với Ngô Sơn Thủy, quá trình điều tra, xác định, khi được Tr nhờ nhắn tin giùm lại tin nhắn mà Tr gửi, thì Thủy không biết việc Tr có hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm tương ứng với số tiền phải tiếp tục bồi thường theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 174 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm c khoản 2 Điều 267 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Thị Bích Tr phạm tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*" và tội "*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan tổ chức*".

2. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 174 Bộ luật Hình sự; điểm n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Phạm Thị Bích Tr mức án 12 (mười hai) năm tù về tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*".

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 267 Bộ luật Hình sự 1999; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Phạm Thị Bích Tr mức án 02 (hai) năm tù về tội "*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan tổ chức*".

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự, buộc bị cáo Phạm Thị Bích Tr phải chấp hành hình phạt chung cho cho cả hai tội là 14 (mười bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 15/4/2022.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46, Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, các Điều 584, 586, 587 khoản 1 Điều 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Phạm Thị Bích Tr có trách nhiệm bồi thường cho anh Nguyễn Đăng H số tiền còn lại là 110.000.000 đồng; bồi thường chị Lưu Thị Nh số tiền còn lại là 58.000.000 đồng; bồi thường anh Nguyễn Văn Th số tiền còn lại là 17.200.000 đồng, bồi thường cho bà Nông Thị Thảo số tiền 450.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác".

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung A7, không kiểm tra chất lượng bên trong.

Tuyên giao số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) cho anh Nguyễn Đăng H.

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11/4/2023*)

5. Về án phí: Áp dụng các Điều 135; 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Phạm Thị Bích Tr phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 29.408.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh để xét xử phúc thẩm. Người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. Người liên quan chỉ được quyền kháng cáo phần có liên quan./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- VKSNDCC tại Thành phố HCM (01);
- Vụ GĐKT I – TANDTC (01);
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Lâm Đồng (02);
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Lâm Đồng (01);
- Phòng PV 06 CA tỉnh Lâm Đồng (01);
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- Bị cáo (04); Trại tạm giam (01)
- Bị hại (05);
- Người liên quan (07)
- Luật sư (01);
- Phòng kiểm tra nghiệp vụ (08);
- Hồ sơ THAHS (08);
- Lưu Tòa Hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Duy Hoài